TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** **TOÀ ÁN NHÂN DÂN** **K– HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST Ngày 08-7-2025 V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN K- HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Hà Thị Mão

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân K- Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân K- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Hưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân K- Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 46/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1042/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Văn V, sinh năm 1977; nơi đăng ký thường trú: Số 54 đường T, phường Đ, quận N(nay là phường G), thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 21B/222 đường Đà Nẵng, phường G, quận N(nay là phường G), thành phố Hải Phòng. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1982; nơi đăng ký thường trú: Số 1 I đường M, phường M, quận H (nay là phường H), thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 21B/222 đường Đà Nẵng, phường G, quận N(nay là phường G), thành phố

Hải Phòng (hiện nay đang chấp hàn án tại Trại giam Xuân Nguyên); có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết vụ dân sự ly hôn, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Vũ Văn V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2006 anh Vũ Văn V và chị Nguyễn Thị Minh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đã làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Lương Khánh Thiện, quận N(nay là phường G), thành phố Hải Phòng ngày 29/12/2006. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị H vi phạm pháp luật và đi chấp hành án phạt tù từ năm 2017. Đến nay anh Vũ Văn V xác định không còn tình cảm, không còn khả năng đoàn tụ, đề nghị Toà án giải quyết cho anh Vũ Văn V được ly hôn chị Nguyễn Thị Minh H.

Về con chung: Anh Vũ Văn V và chị Nguyễn Thị Minh H có hai con chung là Vũ Nguyễn Gia Minh, sinh ngày 30/10/2007 và Vũ Nguyễn Mai Phương, sinh ngày 31/7/2012. Anh V đề nghị được nuôi hai con vì chị H hiện đang chấp hành án không có khả năng nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh V đề nghị được tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết

Về tài sản chung: Anh Vũ Văn V đề nghị được tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Nguyễn Thị Minh H có quan điểm:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Văn V.

Về con chung: Chị đồng ý với quan điểm của anh Vũ Văn V về việc giao hai con chung là Vũ Nguyễn Gia Minh, sinh ngày 30/10/2007 và Vũ Nguyễn Mai Phương, sinh ngày 31/7/2012 giao cho anh Vũ Văn V nuôi dưỡng vì chị Nguyễn Thị Minh H hiện đang chấp hành án tại trại giam Xuân Nguyên về tội "Tham ô tài sản", không có khả năng nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Toà án giải quyết

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Minh H đồng ý với quan điểm của anh Vũ Văn V đề nghị được tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án đã thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Anh Vũ Văn V được ly hôn chị Nguyễn Thị Minh H. Về con chung: Anh Vũ Văn V và chị Nguyễn Thị Minh H có hai con chung là Vũ Nguyễn Gia Minh, sinh ngày 30/10/2007 và Vũ Nguyễn Mai Phương, sinh ngày 31/7/2012. Giao hai con là Vũ Nguyễn Gia Minh và Vũ Nguyễn Mai Phương cho anh Vũ Văn V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh Vũ Văn V không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Về tài sản chung: Anh Vũ Văn V và chị Nguyễn Thị Minh H đề nghị được tự thoả thuận, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Anh Vũ Văn V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên toà, Tòa án nhận định:

Xét về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chị Nguyễn Thị Minh H có nơi cư trú trên địa bàn phường G nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận N(nay là Toà án nhân dân K– Hải Phòng), thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh Vũ Văn V và chị Nguyễn Thị Minh H có đơn đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân:

[3] Điều kiện và quá trình kết hôn như anh Vũ Văn V và chị Nguyễn Thị Minh H đã trình bày, hôn nhân giữa anh Vũ Văn V và chị Nguyễn Thị Minh H là hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau đến năm 2017 thì phát

sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị H vi phạm pháp luật và đi chấp hành hình phạt tù tại trại giam Xuân Nguyên, anh Vũ Văn V và chị Nguyễn Thị Minh H đã sống mỗi người một nơi không còn liên quan về tình cảm cũng như về kinh tế. Hội đồng xét xử xét thấy, vì khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Vũ Văn V theo quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về việc nuôi con:

[4] Anh Vũ Văn V và chị Nguyễn Thị Minh H có hai con chung là Vũ Nguyễn Gia Minh, sinh ngày 30/10/2007 và Vũ Nguyễn Mai Phương, sinh ngày 31/7/2012. Hội đồng xét xử xét thấy, chị Nguyễn Thị Minh H hiện đang chấp hành án tại trại giam Xuân Nguyên. Từ khi chị H đi chấp hành án, anh V vẫn đảm bảo điều kiện chăm sóc, nuôi dạy các con. Vì vậy, giao con Vũ Nguyễn Gia Minh và Vũ Nguyễn Mai Phương cho anh Vũ Văn V nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật, tình hình thực tế hiện nay và cũng là nguyện vọng của hai cháu. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh V đề nghị được tự thoả thuận không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về việc chia tài sản:

[5] Anh Vũ Văn V và chị Nguyễn Thị Minh H đề nghị được tự thoả thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[6] Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Vũ Văn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 207; Điều 273; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Văn V

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn V được ly hôn chị Nguyễn Thị Minh H.

2. Về việc nuôi con:

Anh Vũ Văn V và chị Nguyễn Thị Minh H có hai con chung là Vũ Nguyễn Gia Minh, sinh ngày 30/10/2007 và Vũ Nguyễn Mai Phương, sinh ngày 31/7/2012. Giao hai con là Vũ Nguyễn Gia Minh và Vũ Nguyễn Mai Phương cho anh Vũ Văn V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh Vũ Văn V không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về việc chia tài sản:

Anh Vũ Văn V không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí:

Anh Vũ Văn V phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011782 ngày 22 tháng 5 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N(nay là Phòng Thi hành án dân sự số 3), thành phố Hải Phòng. Anh Vũ Văn V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Anh Vũ Văn V và chị Nguyễn Thị Minh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- VKSND K– Hải Phòng;
- THADS Thành phố Hải Phòng (Phòng THADS số 3);
- UBND phường Lương Khánh Thiện (nay là phường G), Tp Hải Phòng (ĐKKH ngày 29/12/2006);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Phương